TRƯỜNG MẦM NON MINH CHÂU 1
LỚP 5 TUỔI B1
----□□□□□-----

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 26/10 - 27/11/2026
với các chủ đề nhánh sau

1. **Những người thân trong gia đình**
2. **Ngôi nhà thân yêu của bé**
3. **Đồ dùng của gia đình**
4. **Ngày hội của cô giáo**
5. **Nhu cầu của gia đình**

Họ và tên giáo viên: Tạ Thị Hồng Lam
Lớp 5 tuổi B1
Năm học: 2026 – 2027

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

Thực hiện trong 5 tuần: Từ ngày 26/10/2026 đến ngày 27/11/2026

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
Phát triển vận động		
2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể và Kiểm soát khi thực hiện được vận động đi	- Đi trên ván kê dốc - Đi trên dây.	* Hoạt động học: + Đi lên ván kê dốc * Hoạt động chiều + Đi trên dây. * Hoạt động chơi: Trẻ đi lên ván kê dốc và đi trên dây theo ý thích
3. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động ném	+ .Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay + Ném xa bằng 2 tay	* Hoạt động học: + Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay + Ném xa bằng 2 tay * Chơi ngoài trời: Cho trẻ ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay và ém xa bằng 2 tay theo ý thích
**** Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe***		
10. Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì…).	* Hoạt động ăn: - Giới thiệu các món ăn, các chất dinh dưỡng trong bữa ăn * Hoạt động đón trả trẻ: Giáo dục trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín uống sôi, không uống nhiều nước ngọt, nước có gas ảnh hưởng đến sức khỏe
12. Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.	- Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi. - Giúp cô chuẩn bị bữa ăn: Kê bàn ăn, trải khăn trải bàn, chia suất ăn cho các bạn trong lớp. - Ăn xong cất bát thìa đúng nơi quy định. - Tự biết chọn món ăn theo ý thích khi tham dự tiệc Buffet.	* Hoạt động ăn: - Trước khi ăn trẻ biết giúp cô chuẩn bị bữa ăn: Kê bàn ăn, trải khăn trải bàn, chia suất ăn cho các bạn trong lớp. - Trong khi ăn thường xuyên nhắc nhở trẻ cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi. - Ăn xong cất bát thìa đúng nơi quy định. - Tự biết chọn món ăn theo ý thích khi tham dự tiệc Buffet.

18. Trẻ biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.	- Địa chỉ gia đình, số điện thoại của bố mẹ và người thân. - Khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ. - Rèn kỹ năng sử dụng một số điện thoại trong trường hợp cần thiết: Cấp cứu 115, cứu hỏa cứu nạn 114, cảnh sát 113. - Tổ chức dạng trò chơi, tiểu phẩm: Bị lạc đường; gặp cháy khi ở nhà 1 mình; Tự bảo vệ mình....	* Hoạt động học: + Những thành viên trong gia đình + Ngôi nhà gia đình ở - Trẻ biết được số điện thoại của bố mẹ và người thân. * Hoạt động đón trả trẻ: dạy trẻ nhận biết các số điện thoại sử dụng trong trường hợp khẩn cấp: Cấp cứu 115, cứu hỏa 114, cảnh sát 113.
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
**** Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán***		
32. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng. Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 7.	- Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7	- Hoạt động học: Nhận biết nhóm có 7 đối tượng. Đếm đến 7. Nhận biết chữ số 7 (***Số 7 tiết 1***) - Chơi ngoài trời: Nhặt lá, sỏi xếp số 7, Viết số 7 bằng phấn... - Hoạt động chơi: Đếm đến 7, khoanh tròn nhóm có 7 đối tượng, xếp số 7, Tìm số tương ứng; Khoanh tròn nhóm có 7 đối lượng; Gắn số tương ứng, Xếp chữ số đã học bằng hột hạt
33. Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Số 7 tiết 2	- Hoạt động học: So sánh thêm bớt các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 (***Số 7 tiết 2)*** - Hoạt động chơi: + Xếp các đối tượng thành 2 nhóm và so sánh, + Khoanh tròn (tô màu) nhóm có số lượng nhiều hơn (Hoặc ít hơn) + Thêm vào cho đủ 7 đối tượng
37. Trẻ gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối trụ - Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật, - Phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật	* Hoạt động học: - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối trụ - Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật, * Chơi, hoạt động ở các góc: Ghép các hình khối thành ngôi nhà, xe ô tô, tàu hoả, tháp...

	Montessor: Ghép các hình khối thành ngôi nhà, xe ô tô, tàu hoả, tháp...	
**** Khám phá xã hội***		
43. Nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Các thành viên trong gia đình..**(TCS Unis)** - Nhu cầu của gia đình. - Đồ dùng gia đình (TCS)	* Hoạt động học: - Các thành viên trong gia đình. **(TCS)** - Nhu cầu gia đình bé - Đồ dùng gia đình (TCS) * Đón và trả trẻ: - Trò chuyện với trẻ về gia đình, về người thân trong gia đình trẻ. * Chơi, hoạt động ở các góc: - Đóng vai các thành viên trong gia đình cùng mua sắm, chuẩn bị bữa ăn.
44. Trẻ nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có) … khi được hỏi, trò chuyện.	- Trò chuyện, tìm hiểu: - Địa chỉ gia đình bé - Ngôi nhà gia đình ở	* Hoạt động học: - Ngôi nhà gia đình ở * Đón, trả trẻ - Trò chuyện với trẻ về địa chỉ của gia đình trẻ.
47. Trẻ biết được đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, các mùa trong năm. Trẻ được tham gia vào các lễ hội qua các hoạt động văn nghệ, thể dục, hoạt động trải nghiệm.	- Đặc điểm nổi bật về ngày hội của các cô giáo (20/11)	* Hoạt động học: - Ngày hội của cô giáo. **(TCS)** * Hoạt động chơi: Xem tranh ảnh về một số hoạt động về ngày 20/11 + Làm quà tặng cô giáo nhân ngày 20/11: Làm thiệp, làm hoa, làm nơ… - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về một số hoạt động trong ngày 20/11
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
52. Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,.. Trả lời và đặt các câu hỏi.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của mình bằng các loại câu phù hợp. Trả lời các câu hỏi nguyên nhân, so sánh…	Trẻ biết sử dụng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định…để trả lời câu hỏi của cô, của bạn…
54. Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao… về cô giáo, về chủ đề "Gia đình".	- Trẻ đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về cô giáo, về chủ đề: "Gia đình".	* Hoạt động học - Làm anh **(Mimap)** - Cô giáo của em. * Hoạt động chiều - Em yêu nhà em * Hoạt động chơi: + Cho trẻ đọc lại bài thơ và gắn hình ảnh còn thiếu lên mảng tường

		bài " Làm anh " và một số bài thơ về chủ đề + Nghe các bài thơ về chủ đề - Lồng ghép vào các tiết học gây hứng thú vào bài và kết thúc bài học * Hoạt động đón trả trẻ: Cho trẻ đọc lại bài thơ và một số ca dao về chủ đề
55. Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin hành động, tính cách, trạng thái của nhân vật, thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh. + Ai đáng khen nhiều hơn (Phong Thu),. + Ba cô gái (Thu Thủy), . + Hai anh em + Bàn tay có nụ hôn (Thanh Nga); + Cây gia đình của cóc nâu; + Hai anh em gà con;	* Hoạt động học: + Truyện: Ba cô gái **(Minmap)** * Hoạt động chiều: Hai anh em * Hoạt động chơi: cho trẻ kể lại câu chuyện theo thứ tự tranh câu truyện, biết kể chuyện theo rối dưới sự hướng dẫn của cô * Giờ đón trả trẻ: Cô kể cho trẻ nghe một số bài hát về chủ đề + Tập cho trẻ kể lại chuyện đã học
61. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh. Trẻ không nói tục chửi bậy	- Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ khi giao tiếp, trò chuyện với người khác, không nói tục, chửi bậy	* mọi lúc mọi nơi: Giáo dục trẻ lễ phép và nói nhẹ nhàng khi giao tiếp với mọi người và không nói tục, chửi bậy
65. Nhận dạng được chữ cái e, ê; u, ư trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Trẻ đọc và phát âm chính xác chữ cái e, ê, u, ư theo các nhóm chữ. - Nhận ra các chữ cái đó trong cuộc sống hàng ngày.	* Hoạt động học: - Làm quen chữ cái e, ê - Trò chơi với chữ cái e, ê - Làm quen chữ cái u, ư (5E) * Hoạt động chơi ở các góc: Trẻ tô chữ cái theo nét chấm mờ e, ê, u, ư, vẽ bóng chữ cái, ghép các nét rời thành chữ cái e, ê, u, ư, + Chơi ngoài trời: Cho trẻ nhận biết chữ e, ê, u, ư, qua bảng biểu, chữ trên cây; Cho trẻ xếp chữ cái e, ê, u, ư, bằng hột hạt… - Cho trẻ đọc các chữ cái e, ê, u, ư, ở các biển góc, câu giáo dục lễ giáo ở ngoài sân trường... * HĐ ở các góc: - Khoanh tròn (gạch chân) chữ cái e, ê, u, ư, trong bài thơ: "Làm anh"; "Em yêu nhà em"….
67. Cho trẻ làm quen với tiếng anh thông	- Làm quen tiếng anh về các thành viên trong gia đình	- Đón, trả trẻ:

qua các hoạt động trong ngày.	- Một số bài hát, trò chơi bằng tiếng anh phù hợp với độ tuổi ; - Tạo môi trường chữ viết tiếng anh	Cho trẻ nghe một số bài hát bằng tiếng anh nói về các thành viên trong gia đình
*** Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm xã hội**		
74. Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.	- Nhận biết một số trạng thái (vui buồn , sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ, qua tranh ảnh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, âm nhạc. - Tổ chức một số trò chơi biểu lộ cảm xúc. - Biết thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh: Vui khi được cô giáo khen; buồn khi không hoàn thành nhiệm vụ; sợ hãi khi bị bạo hành; tức giận khi ai đó đổ lỗi cho mình;	* Mọi lúc, mọi nơi: - Dạy trẻ nhận biết một số trạng thái vui buồn , sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ, qua tranh ảnh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, âm nhạc. - Biết thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh: Vui khi được cô giáo khen; buồn khi không hoàn thành nhiệm vụ; sợ hãi khi bị bạo hành; tức giận khi ai đó đổ lỗi cho mình.. * Tổ chức một số trò chơi biểu lộ cảm xúc. + Đoán cảm xúc qua nét mặt + Chiếc hộp cảm xúc + Gương mặt biết nói + Đóng vai cảm xúc + Bức tranh cảm xúc
75. Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	- Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè khi gặp khó khăn hoãn nạn, gặp chuyện không vui. - Chia sẻ, giúp đỡ những bạn khuyết tật gặp khó khăn trong học tập và các hoạt động khác	* Mọi lúc, mọi nơi: + Lồng ghép vào các hoạt động, giáo dục trẻ an ủi và chia vui với người thân và bạn bè khi gặp khó khăn hoãn nạn, gặp chuyện không vui + Chia sẻ, giúp đỡ những bạn khuyết tật gặp khó khăn trong học tập và các hoạt động khác: Như giúp bạn lấy đồ dùng, đồ chơi.....
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
Âm nhạc		
90**.** Nhận ra giai điệu(vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. Chỉ có một trên đời *(Trương Quang Lục)*, Khúc hát ru của người mẹ trẻ *(Nhạc:Phạm Tuyên.Lời Lâm Thị Mỹ Dạ)*,	* Hoạt động học: + Nghe hát: - Khúc hát ru của người mẹ trẻ (Phạm Tuyên) - Cô giáo miền xuôi - Chỉ có một trên đời *(Trương Quang Lục)*, - Bàn tay mẹ (*Bùi Đình Thảo);* - Cho con (Trọng Lâm).

	Lời ru trên nương *(Nhạc:Trần Hoàn.Lời Nguyễn Khoa Điềm),* Cho con *(Trọng Lâm).* Ru con *(DC Nam bộ);*	* Hoạt động ngủ: Cô mở cho trẻ nghe các bài hát về gia đình. * Giờ đón - trả trẻ: Cô mở máy tính, đĩa cho trẻ nghe và hưởng ứng cùng cô các bài hát, dân ca về chủ đề - Hoạt động chiều: cho trẻ nghe bài hát trên ti vi: Ru con *(DC Nam bộ);* Lời ru trên nương *(Nhạc:Trần Hoàn.Lời*
91.Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Múa cho mẹ xem (*Xuân Giao),* Ông cháu (*Phong Nhã*), Bé Chăm quét nhà (*Hà Đức Hậu*), Cả nhà đều yêu (*Bùi Anh Tôn*), Bà còng (*Phạm Tuyên*); Nhà của tôi (*Chu Hiền)*;	* Hoạt động học: + Dạy hát: - Cả nhà đều yêu (Bùi Anh Tôn); "Nhà của tôi" (Thu Hiền). * Lồng ghép vào tiết học gây hứng thú cho trẻ hát các bài hát trong chủ đề * Chơi, HĐ ở các góc: Biểu diễn các bài hát trong chủ đề. * Hoạt động chiều: Cho trẻ làm quen, ôn luyện các bài hát trong CĐ. * Đón, trả trẻ: Mở băng cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề.
92. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức nhưtiết tấu chậm, tiết tấu nhanh, tiết tấu phối hợp; vận động minh họa..... phù hợp với bài hát hoặc bản nhạc. Sáng tạo ra các hình thức để vận động, hát múa, nhún nhảy, lắc lư theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.		* Dạy vận động: - Múa minh họa: Múa cho mẹ xem (*Xuân Giao),* - VTTTTC Cô và mẹ * Biểu diễn cuối chủ đề + Trò chơi âm nhạc : Vòng tròn tiết tấu, Bạn hát ở phía nào; Bộ gõ cơ thể. Bao nhiêu bạn hát, Ai đoán giỏi
**** Tạo hình***		
94. Trẻ biết cách sử dụng các kỹ năng tạo hình và phối hợp các nguyên vật liệu thủ công, NVL thiên nhiên, phế liệu tái sử	- Làm người từ rơm rạ; - Làm hình người từ chai lọ....	* Chơi, hoạt động ở các góc + Làm người từ rơm rạ; + Làm hình người từ chai lọ....

dụng để tạo ra sản phẩm theo chủ đề.		
95. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	: + Vẽ chân dung người thân trong gia đình. + Vẽ cái nồi	● Hoạt động học + Vẽ cái nồi * Hoạt động chiều: + Vẽ chân dung người thân trong gia đình * Hoạt động chơi ở các góc: + Vẽ người thân trong gia đình, vẽ đồ dùng trong gia đình, vẽ ngôi nhà trẻ thích, vẽ hoa tặng cô giáo….khi chơi ở góc nghệ thuật.
96. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Chủ đề gia đình + Cắt dán tủ quần áo. + Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học	* Hoạt động học: + Cắt dán ngôi nhà từ các hình học * Hoạt động chiều: + Cắt dán tủ quần áo * Hoạt động chơi ở các góc: + Trẻ cắt dán ngôi nhà từ các hình học
97. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	+ Nặn đồ dùng gia đình. + Nặn hình người	* Hoạt động chơi ở các góc: + Nặn đồ dùng gia đình. + Nặn hình người
98. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp, gấp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Làm cà vạt tặng bố.	* Hoạt động chiều: - Làm cà vạt tặng bố.
103. Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình về các tác phẩm tạo hình, Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình(về màu sắc, hình dáng, bố cục …) của các tác phẩm tạo hình. Giới thiệu và nhận xét tác phẩm của mình, của bạn	- Hoạt động học: Trẻ biết nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích của trẻ - Hoạt động chơi: Trẻ nói lên ý tưởng và làm ra sản phẩm theo ý trẻ thích như: Cắt, xé dán và làm đồ dùng trong gia đình, Làm quà tặng cô giáo…

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH:
Các thành viên trong gia đình
Thực hiện từ ngày 26/10 đến ngày 30/10/2026

Thứ HĐ	Thứ 2 26/10	Thứ 3 27/10	Thứ 4 28/10	Thứ 5 29/10	Thứ 6 30/10
ĐT **Chơi** **TCS** **TDS**	- Cô ân cần đón trẻ, trao đổi một số vấn đề cần thiết với phụ huynh. - Trò chuyện sáng đầu ngày: Cô cùng trẻ chào hỏi (Cô và trẻ, trẻ với trẻ), chia sẻ những hiểu biết của trẻ về chủ đề - TDS: Tập kết hợp lời bài hát "Nhà mình rất vui" kết hợp với bông xù				
Hoạt động học	**LVPTNT** **Trò chuyện sáng** Gia đình thân yêu của bé	**LVPTNN** **LQCC** Làm quen chữ cái e, ê	**LVPTTM** **Âm nhạc** Dạy hát (TT): Cả nhà đều yêu Nghe hát: "Cho con" TC: "Hát theo hình vẽ"	**LVPTNT** **Toán** Nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ	**LVPTNN** **Thơ**: Làm anh (Minmap)
Dạo chơi ngoài trời	Quan sát: Cây hoa giấy TCVĐ: Chồng nụ chồng hoa CTD: Chăm sóc vườn cây cảnh	Vẽ hinh người thân bằng phấn trên sân TCVĐ: Trời nắng trời mưa	**Hoạt động thay thế:** Giao lưu đọc sách, kể chuyện với lớp 5B2 tại góc thư viện	Thí nghiệm Tan và không tan TCVĐ: Mèo đuổi chuột	Nhặt lá cây, cành cây khô xếp hình người TCVĐ: Thả đĩa ba ba
Chơi, hoạt động ở các góc	*** Góc phân vai**: Phòng khám, Trò chơi nấu ăn (Làm bánh) , Cửa hàng quần áo *** Góc học tập- sách**: **+ *MTXQ***: Gọi tên các thành viên trong gia đình, chọn những hành động phù hợp với việc làm của từng thành viên. tạo dáng theo hình, Sắp xếp các thành viên trong gia đình theo thứ tự, Đoán xem ai đây. + ***Toán*****:** , Chơi đồng hồ số, Ghép hình, Chiếc túi kỳ diệu (Khám phá các khối); Bảng chun học toán; Cân chia vạch **+ *Chữ cái:*** Xếp chữ cái e, ê bằng hột hạt, nối chữ cái e, ê với hình vẽ, Tập tô chữ cái, tạo chữ cái bằng các nét rời Vườn hoa chữ cái; Tìm chữ cái trong từ **+ *Sách*:** Đọc thơ: trẻ đọc các bài thơ: .xem sách tranh, kể chuyện về người thân trong gia đình *** Góc xây dựng- lắp ghép**:				

	- Chơi xây dựng: Xây dựng ngôi nhà của bé... - Lắp ghép: : Lắp ghép đồ chơi, lắp ghép hình người, ngôi nhà * **Góc nghệ thuật**: Làm người bằng rơm rạ. Vẽ, xé dán, cắt dán tranh về gia đình; Làm khuôn mặt những người thân trong gia đình. Múa hát các bài hát về gia đình * **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây cảnh: tưới nước, nhổ cỏ cho cây				
Ăn, ngủ	- Rèn trẻ kỹ năng rửa tay đúng thao tác (Trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Lau miệng sau khi ăn..) - Trẻ cùng cô xếp bàn, trải khăn bàn ăn. Nhắc trẻ "mời cô", "mời bạn" khi vào giờ ăn, ăn hết suất không làm cơm rơi vãi. Ăn xong xếp bát, thìa, ghế... vào nơi quy định. - Giờ ngủ không nói chuyện riêng.				
Hoạt động chiều	Cho trẻ thực hiện vận động: Đi trên dây	Vẽ chân dung người thân trong gia đình	Dạy trẻ kỹ năng không đi theo người lạ	Làm cà vạt tặng bố	Lao động vệ sinh

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH

Chủ đề: Ngôi nhà thân yêu

Thực hiện từ ngày 02/11 đến ngày 06/11/2026

Thứ **HĐ**	**Thứ 2** **02/11**	**Thứ 3** **03/11**	**Thứ 4** **04/11**	**Thứ 5** **05/11**	**Thứ 6** **06/11**
ĐT, **CTC** **TCS** **TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, vệ sinh lớp, trao đổi với phụ huynh về thói quen của trẻ - Trẻ chơi đồ chơi trong lớp - Trò chuyện sáng đầu ngày (Chào hỏi và chia sẻ) - Cho trẻ tập với bài: " Nhà mình rất vui" kết hợp với bông xù				
Hoạt động học	**LVPTNT** **KPKH** Ngôi nhà thân yêu của bé	**LVPTTC** **Vận động:** Đi trên ván kê dộc TCVĐ: "Tung bóng vào gôn"	**LVPTTM** **Âm nhạc** Dạy hát (TT): Nhà của tôi Nghe hát: Bàn tay mẹ (*Bùi Đình Thảo)* Trò chơi: Ai đoán giỏi.	**LVPTNT** **LQVT:** Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật,	**LVPTTM** Tạo hình: Cắt dán ngôi nhà từ hình học
Dạo chơi ngoài trời	**Thí nghiệm:** Hoa đổi màu **TCVĐ**: Bịt mắt bắt dê	HĐCCD: Tham quan nhà mái ngói, nhà tầng TCVĐ: Cáo và Thỏ	**HĐCCĐ:** Làm ngôi nhà bằng que, bằng lá **TCVĐ:** Về đúng nhà	**Quan sát:** Sự thay đổi của cây xoài **TCVĐ:** Dung dăng dung dẻ	**HĐCCĐ:** Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên **TCVĐ**: Mèo và chim sẻ
Chơi, hoạt động ở các góc	* **Góc phân vai**: Phòng khám của bé, Cửa hàng tạp hóa,, Nhà hàng của bé * **Góc học tập- sách**: + ***MTXQ***: Chơi lô tô tranh về các kiểu nhà (Nhà tầng, nhà mái ngói, nhà bằng, nhà sàn); Gọi tên các phòng như phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp; các mảnh ghép kỳ diệu (Ghép thành ngôi nhà) ; Tìm đúng nhà, Ai nhanh tay hơn, Gia đình của bé ở đâu.				

	+ ***Toán*****:** Ngôi nhà hình khối của bé; Xếp tháp cao; Bé ghép đôi; Bọ rùa học toá; Bé nhanh trí + ***Chữ cái:*** Bàn cờ chữ cái; Nặn chữ cái; Thêu chữ cái; Ghép các nét rời thành chữ cái; Xếp hột hạt + ***Sách*****:** Xem tranh ảnh về các các kiểu nhà, đọc thơ, kể chuyện về ngôi nhà... *** Góc xây dựng- lắp ghép**: - Chơi xây dựng: Xây dựng ngôi nhà của bé... - Lắp ghép: : Lắp ghép ngôi nhà, lắp ghép cổng *** Góc nghệ thuật**: Làm ngôi nhà nổi trên mặt nước từ nguyên vật liệu mở. Vẽ, cắt, xé dán ngôi nhà. Hát bài nhà của tôi *** Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây cảnh: tưới nước, nhổ cỏ cho cây
Ăn, ngủ	*** Giờ ăn**: trẻ biết ăn hết suất, ăn không làm cơm rơi vãi - Nhắc trẻ trước khi ăn biết "mời cô" "mời bạn" biết nói từ con xin cô, con cảm ơn cô, - Rèn kĩ năng xếp bàn, trải khăn chuẩn bị giờ ăn, rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. *** Giờ ngủ**: + Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: khiêng sạp, trải chiếu và lấy gối của mình đúng ký hiệu + Rèn kỹ năng nằm đúng tư thế, không nói chuyện riêng, không ngậm vật lạ trong miệng.

Hoạt động chiều	Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi "Ngôi nhà yêu thương	Kể cho trẻ nghe câu chuyện: Hai anh em	Sinh hoạt chuyên môn	Cho trẻ chơi trò chơi với chữ cái e, ê	Lao động vệ sinh

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ

Đồ dùng của gia đình

Thực hiện từ ngày 9/11 đến ngày 13/11/2026

Thứ **HĐ**	**Thứ 2** **9/11**	**Thứ 3** **10/11**	**Thứ 4** **11/11**	**Thứ 5** **12/11**	**Thứ 6** **13/11**
ĐT **Chơi** **TCS** **TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, vệ sinh lớp, chuẩn bị đồ dùng học tập - Cho trẻ chơi các đồ chơi trong lớp - Trò chuyện sáng đầu ngày (Chào hỏi và chia sẻ) - Cho trẻ tập với bài: " Nhà mình rất vui" kết hợp với bông xù				
Hoạt động học	**LVPTNT** **Trò chuyện sáng** Đồ dùng của gia đình	**LVPTTC** **Thể dục** Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay TC: Bật qua vòng	**LVPTTM** **Âm nhạc :** NDTT: Vận động múa minh họa: Múa cho mẹ xem (*Xuân Giao),* NDKH: Nghe hát: Ru con *(DCNB);* Trò chơi: Bao nhiêu bạn hát	**LVPTNN** **Truyện** Ba cô gái (Sơ đồ Minmap)	**LVPTTM** **Tạo hình** Vẽ cái nồi
Dạo chơi ngoài trời	Quan sát: Cây hồng xiêm	Thí nghiệm: Trứng nổi hay chìm TCVĐ:	HĐCCĐ Xếp đồ dùng trong gia đình bằng hột hạt TCVĐ; Nu na nu nống	Sự thay đổi của cây đậu TCVĐ: Ném bóng vào rổ	Thí ngiệm: Pha màu nước

	TCVĐ: nhảy vào nhảy ra	Kéo cưa lừa xẻ			TCVĐ: Lộn cầu vồng
Chơi, hoạt động ở các góc	*** Góc phân vai**: Phòng khám, Trò chơi nấu ăn (Làm bánh) , bán hàng đò dùng trong gia đình *** Góc học tập- sách**: **+ *MTXQ***: Gọi tên các đồ dùng trong gia đình; Chọn đồ dùng phù hợp với phòng ngủ, phòng khách, phòng bếp. Phân loại đồ dùng theo đặc điểm, công dụng, Bức tranh yêu thương (Sáng tạo & Ghép hình); Nối tương ứng hình ảnh các thành viên với đồ dùng phù hợp từng người. + ***Toán*: Ôn khối cầu, khối trụ, Xếp chồng các khối thành ngôi nhà, hình người....; Chơi trò chơi Cắp cua bỏ giỏ; Bàn tính học đếm; Bolinh; Bé thông minh nhanh trí ***Chữ cái:*** Đôminô chữ cái, Tô chữ cái theo nét chấm mờ, Ghép đúng chữ cái Truy tìm chữ cái bí ẩn; Ghép đôi chữ cái **+ *Sách*:** Đọc các bài thơ:,.xem sách tranh, kể chuyện về chủ đề *** Góc xây dựng- lắp ghép**: - Chơi xây dựng: Xây dựng ngôi nhà của bé... - Lắp ghép: : Lắp ghép đồ chơi, lắp ghép ngôi nhà, cổng ra vào *** Góc nghệ thuật**: Vẽ, nặn, đồ dùng trong gia đình. Làm đồ chơi về các đồ dùng trong gia đình từ nguyên vật liệu phế thải như: Làm tủ lạnh từ vỏ hộp sữa; Làm tivi từ vỏ hộp thuốc; Làm bàn ghế từ vỏ chai nhựa. Múa hát các bài hát về chủ đề *** Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây cảnh: tưới nước, nhổ cỏ cho cây				
Ăn, ngủ	- Rèn trẻ kỹ năng rửa tay đúng thao tác (Trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Lau miệng sau khi ăn..) - Trẻ cùng cô xếp bàn, trải khăn bàn ăn. Nhắc trẻ "mời cô", "mời bạn" khi vào giờ ăn, ăn hết suất không làm cơm rơi vãi. Ăn xong xếp bát, thìa, ghế... vào nơi quy định. - Giờ ngủ không nói chuyện riêng.				
Hoạt động chiều	Trò chơi "Ai sống trong ngôi nhà này"	LQBM: Chuyện ba cô gái	Hoạt động nhóm: Nặn cái bát	Thực hiện bài tập trong vở toán	Lao động vệ sinh

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ

Ngày hội của cô giáo

(Thực hiện từ ngày 16/11/2026 đến ngày 20/11/2026)

Thứ **HĐ**	**Thứ 2** **17/11**	**Thứ 3** **18/11**	**Thứ 4** **19/11**	**Thứ 5** **20/11**	**Thứ 6** **21/11**
ĐT **Chơi** **TCS** **TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, vệ sinh lớp, chuẩn bị đồ dùng học tập - Cho trẻ chơi các đồ chơi trong lớp - Trò chuyện sáng đầu ngày (Chào hỏi và chia sẻ) - Cho trẻ tập với bài: " Bông hồng tặng cô" kết hợp với bông xù				

Hoạt động học	**LVPTNT** **Trò chuyện sáng** Ngày hội của cô giáo	**LVPTTC** **Vận động:** Ném xa bằng 2 tay TCVĐ: Nhảy bao bố	**LVPTTM** **Âm nhạc** **NDTT:**Vỗ tay theo tiết tấu chậm " Cô và mẹ" **NDKH:** Nghe hát "Cô giáo miền xuôi" Trò chơi: Bạn hát ở phía nào	**LVPTNT: LQVT** Số 7 (Tiết 1)	**LVPTNN** **Thơ:** Cô giáo của em
Dạo chơi ngoài trời	Quan sát: Hoa dưa cạn TCVĐ: Lăn bóng vào gôn	HĐCCĐ: Vẽ hoa tặng cô bằng phấn trên sân TCVĐ: Đua thuyền trên cạn	**Hoạt động thay thế:** Giao lưu đồng diễn tập thể	Quan sát: Hoa học trò TCVĐ: Rồng rắn lên mây	Thí ngiệm: Hạt đậu nhảy múa TCVĐ: Dung dăng dung dẻ
Chơi, hoạt động ở các góc	*** Góc phân vai:** Bác sỹ, Cô giáo, Bán hàng, Nấu ăn. *** Góc nghệ thuật:** Làm thiệp, làm quà, vẽ , nặn, xé, cắt dán hoa tặng cô giáo. Múa hát các bài hát về cô giáo; *** Góc học tập:** + ***Toán:*** Ôn số 7, Khoanh tròn nhóm có 7 đối lượng; Gắn số tương ứng, Xếp chữ số đã học bằng hột hạt; Đôminô chữ số, ô ăn quan + ***MTXQ***: Xem tranh về hoạt động ngày 20/11; Chiếc hộp bí mật của cô giáo, Bé chọn đúng việc; Ghép đôi thật nhanh; Thí nghiệm Hoa đổi màu + ***Chữ cái:*** Ôn chữ cái e ê, Gạch chân chữ cái, Bù chữ cái còn thiếu; Xếp đúng chữ cái theo hàng dọc hàng nggang; Tạo chữ cái bằng nút nhựa; Tìm chữ cái trong từ + ***Sách:*** Đọc bài thơ Cô giáo của em; Xem truyện tranh và kể chuyện về cô giáo *** Góc xây dựng:** "Xây ngôi nhà của bé Lắp ghép hàng rào, ngôi nhà *** Góc thiên nhiên:** Chơi với cát, sỏi				
Ăn, ngủ	- Rèn trẻ kỹ năng rửa tay đúng thao tác (Trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Lau miệng sau khi ăn..) - Phân lịch trực nhật cho trẻ. Nhắc trẻ "mời cô", "mời bạn" khi ăn. - Nhắc trẻ ăn xong xếp bát, thìa, ghế... vào nơi quy định. - Nhắc trẻ ăn xong không nằm ngủ ngay, không chạy nhảy, đùa nghịch khi bắt đầu giờ ngủ, khi ngủ không nói chuyện riêng.				
Hoạt động chiều	Hướng dẫn trò chơi mới: Gương mặt biết nói	Thực hiện vở chữ cái	Hoạt động nhóm: Cắt dán tủ quần áo	KNS: Phòng tránh đồ dùng nguy hiểm	Lao động vệ sinh

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ

Nhu cầu gia đình

Thực hiện từ ngày 23/11 đến ngày 27/11/2026

Thứ HĐ	Thứ 2 23/11	Thứ 3 24/11	Thứ 4 25/11	Thứ 5 26/11	Thứ 6 27/11
ĐT **Chơi** **TCS** **TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, vệ sinh lớp, chuẩn bị đồ dùng học tập - Trao đổi với phụ huynh về các kỷ năng tự phục vụ của trẻ - Trò chuyện sáng đầu ngày (Chào hỏi và chia sẻ) - Cho trẻ tập với bài: " Nhà mình rất vui" kết hợp với bông xù				
Hoạt động học	**LVPTNT** KPXH Nhu cầu gia đình bé	LVPTNN Thơ: Em yêu nhà em	**LVPTTTM** Âm nhạc: NDTT: Biểu diễn: Mời bạn ăn, Cái mũi, Mừng sinh nhật, Múa cho mẹ xem, Cô và mẹ NDKH: Nghe hát: Khúc hát ru của người mẹ trẻ Trò chơi: Bộ gõ cơ thể.	**LVPTNT** Làm quen với toán: Toán số 7 (Tiết 2)	**LVPTNN** Làm quen chữ cái a, ă, â (5 E)
Dạo chơi ngoài trời	Quan sát: sự thay đổi của thời tiết TCVĐ: Thi tổ nào nhanh	HĐCCĐ: Hạt đậu thức giấc TCVĐ: Mèo đuổi chuột	**Hoạt động thay thế:** Tham quan vườn rau	Trải nghiệm: Bóng nắng kỳ diệu TCVĐ: Kẹp bóng	Quan sát: Rau mồng tơi TCVĐ: Đuổi bắt
Chơi, hoạt động ở các góc	* **Góc phân vai**: Mẹ con, (tổ chức sinh nhật), bác sỹ, nấu ăn, bán hàng * **Góc học tập- sách**: * ***MTXQ***: Phân loại các thực phẩm vào các nhóm chất.; Bé chọn thực phẩm khỏe mạnh, Bé làm đầu bếp, Siêu thị sức khỏe, Muốn khỏe phải làm gì?... * ***Toán*****:** So sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 7, Xúc xắc kì diệu, Thêm vào cho đủ 7, Bọ rùa học toán Ai thông minh hơn; Bé sáng tạo * ***Chữ cái:*** Truy tìm chữ cái bí ẩn; Câu cá chữ cái; Hoa tìm lá; Vòng quay kỳ diệu; Đồ theo bóng chữ cái * ***Sách*****:** Đọc thơ: trẻ xem sách tranh, kể chuyện về chủ đề "Mỗi người một việc", "Câu chuyện của tay trái tay phải" * **Góc xây dựng- lắp ghép**: - Chơi xây dựng: Xây dựng mô hình ngôi nhà của bé... - Lắp ghép: : Lắp ghép đồ chơi, lắp ghép hình người * **Góc nghệ thuật**: Làm người từ chai lọ, Tô màu tranh về các loại thực phẩm, làm albuml về các nhóm thực phẩm, Trẻ múa hát về chủ đề * **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây cảnh: tưới nước, nhổ cỏ cho cây				
	- Rèn trẻ kỹ năng rửa tay đúng thao tác (Trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Lau miệng sau khi ăn..) - Phân lịch trực nhật cho trẻ. Nhắc trẻ "mời cô", "mời bạn" khi ăn.				

Ăn, ngủ	- Nhắc trẻ ăn xong xếp bát, thìa, ghế... vào nơi quy định. - Nhắc trẻ ăn xong không nằm ngủ ngay, không chạy nhảy, đùa nghịch khi bắt đầu giờ ngủ, khi ngủ không nói chuyện riêng.				
Hoạt động chiều	Cho trẻ chơi về một số hành vi đúng - sai trong sinh hoạt hàng ngày	Hoạt động nhóm: Vẽ trang trí cái cốc	Hướng dẫn trò chơi mới: Bức tranh cảm xúc	Rèn kỷ năng sử dụng số điện thoại	Lao động vệ sinh

DUYỆT KẾ HOẠCH
P. HIỆU TRƯỞNG

CAO THỊ XUÂN